

Số: 11 /QĐ - VSDDTU

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt định mức sử dụng, dự trữ vắc xin vật tư tiêm chủng trong dự án tiêm chủng mở rộng

VIỆN TRƯỞNG VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương ban hành kèm theo quyết định số 4344/QĐ-BYT ngày 10/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế;
- Căn cứ Nghị định số 104/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng ban hành ngày 1/7/2016;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định hệ số sử dụng vắc xin, vật tư tiêu hao trong tiêm chủng mở rộng tại cuộc họp ngày 07/01/2016;
- Căn cứ Thông báo số 1220/TB-BYT ngày 13/12/2016 về ý kiến chỉ đạo của Thứ trưởng tại cuộc họp Ban chỉ đạo Quốc gia về tiêm chủng;
- Căn cứ Biên bản họp Ban quản lý Dự án Tiêm chủng mở rộng ngày 26/12/2016;
- Theo đề nghị của Văn phòng Tiêm chủng mở rộng Quốc gia

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt “Định mức sử dụng, dự trữ cụ thể cho từng loại vắc xin, vật tư sử dụng trong tiêm chủng mở rộng” áp dụng trong năm 2017. Nội dung của định mức được ban hành kèm theo quyết định này.

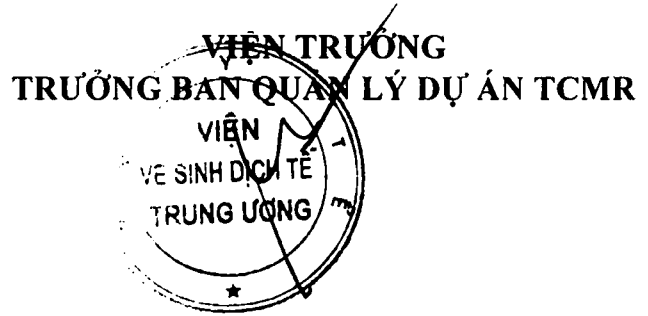
Điều 2: Định mức này là căn cứ để các đơn vị xây dựng kế hoạch và quản lý vắc xin và vật tư trong tiêm chủng mở rộng tại địa phương.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4: Các Ông, Bà: Trưởng Văn phòng Tiêm chủng mở rộng Quốc gia, Trưởng ban Quản lý Dự án Tiêm chủng mở rộng các khu vực và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4
- TT. Nguyễn Thanh Long (để báo cáo)
- Cục Y tế Dự phòng (để báo cáo)
- Vụ Kế hoạch Tài chính (để báo cáo)
- Ban QLDATECMR khu vực (để thực hiện)
- Các Viện VSDT/Pasteur (để thực hiện)
- Sở Y tế các tỉnh/TP (để phối hợp chi đạo)
- TTYTDP các tỉnh/TP (để thực hiện)
- Lưu HC, TCQG



Đặng Đức Anh

ĐỊNH MỨC

Sử dụng các vắc xin Tiêm chủng mở rộng trong tiêm chủng thường xuyên
(Ban hành theo Quyết định số 11/QĐ-VSDTTU ngày 03/01/2017)

Vắc xin	Đóng lọ	Đồng bằng/TP	Trung du	Miền núi khó khăn	Chung Toàn quốc
BCG	10 liều/1lọ	1,8	2,5	3,5	2,5
OPV	20 liều/1lọ	1,5	1,8	2	1,8
IPV	10 liều/1lọ	1,3	1,8	2	1,8
DPT	20 liều/1lọ	1,8	2	2,5	2
Sởi	10 liều/1lọ	1,3	1,8	2	1,8
Uốn ván	20 liều/1lọ	1,5	1,8	2	1,8
Viêm gan B	1 liều/1lọ	1,05	1,05	1,05	1,05
DPT-VGB-Hib	1 liều/1lọ	1,05	1,05	1,05	1,05
VNNB	10 liều/1lọ	1,3	1,8	2	1,8
Sởi-rubella	10 liều/1lọ	1,3	1,8	2	1,8

ĐỊNH MỨC

Sử dụng các vắc xin Tiêm chủng mở rộng trong tiêm chủng chiến dịch

(Ban hành theo Quyết định số 11 /QĐ-VSDTTU ngày 03/01/2017)

Vắc xin	Đóng lọ	Đồng bằng/TP	Trung du	Miền núi khó khăn	Chung Toàn quốc
OPV	20 liều/1lọ	1,2	1,4	1,6	1,3
IPV	10 liều/1lọ	1,2	1,4	1,6	1,3
DPT	20 liều/1lọ	1,2	1,5	2	1,4
Sởi	10 liều/1lọ	1,2	1,4	1,6	1,3
Uốn ván	20 liều/1lọ	1,2	1,5	2	1,4
VNNB	10 liều/1lọ	1,2	1,4	1,6	1,3
Sởi-rubella	10 liều/1lọ	1,2	1,4	1,6	1,3
Tả	5 liều/1lọ	1,2	1,4	1,6	1,3
Thương hàn	10 liều/1lọ	1,2	1,4	1,6	1,3

ĐỊNH MỨC

Sử dụng bơm kim tiêm, hộp an toàn trong tiêm chủng mở rộng
(Ban hành theo Quyết định số 11 /QĐ-VSDTTU ngày 03/01/2017)

Chủng loại	Định mức sử dụng
Bơm kim tiêm 0,1 ml	1,1
Bơm kim tiêm 0,5 ml	1,1
Bơm kim tiêm 1 ml	1,1
Bơm kim tiêm 5 ml	1,1
Hộp an toàn	1,1

ĐỊNH MỨC

Dự trữ vắc xin, vật tư trong tiêm chủng mở rộng

(Ban hành theo Quyết định số 11 /QĐ-VSDTTU ngày 03/01/2017)

1. Định mức dự trữ vắc xin

TT	Địa phương	Dự trữ tối thiểu (tháng)	Dự trữ tối đa (tháng)	Dự trữ trung bình (tháng)
1	Tuyến Quốc gia	3	6 – 12*	4,5 – 7,5*
2	Tuyến khu vực	2	4	3
3	Tuyến tỉnh	1	3	2
4	Tuyến huyện	1	2	1,5

*Vắc xin nhập khẩu

2. Định mức dự trữ vật tư

TT	Địa phương	Dự trữ tối thiểu (tháng)	Dự trữ tối đa (tháng)	Dự trữ trung bình (tháng)
1	Tuyến Quốc gia	3	9 - 12	6 – 7,5
2	Tuyến khu vực	3	6	4,5
3	Tuyến tỉnh	3	6	4,5
4	Tuyến huyện	2	4	3